

Số: /KH-UBND

Nghĩa Sơn, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính xã Nghĩa Sơn 6 tháng cuối năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, Công văn số 4625/BNV-CCHC ngày 02/7/2025 của Bộ Nội vụ về việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ;

Thực hiện số 08/KH-UBND ngày 19/7/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình 6 tháng cuối năm 2025.

UBND xã Nghĩa Sơn ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) của xã 6 tháng cuối năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a. Triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về công tác CCHC nhằm tiếp tục xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, vì sự hài lòng của người dân, tổ chức.

b. Tiếp tục nâng cao chất lượng CCHC, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh gắn với chuyển đổi số toàn diện để nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, tạo động lực để đột phá và thu hút các nguồn lực đầu tư vào xã.

c. Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và Nhân dân về đẩy mạnh CCHC; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác CCHC 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; kết quả cần đạt được, thời gian hoàn thành; nguồn lực thực hiện và các giải pháp cụ thể triển khai thực hiện đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của kế hoạch.

Cụ thể hoá các nội dung, yêu cầu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về công tác CCHC; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp, năng lực lãnh đạo, điều hành của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Phần đầu nâng Chỉ số CCHC (Par Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của xã vượt mức trung bình chung của tỉnh.
2. Hoàn thành, đảm bảo tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch CCHC 6 tháng cuối năm 2025 của xã.
3. Kiểm tra CCHC định kỳ và đột xuất theo quy định.
4. Bảo đảm tất cả văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND xã năm 2025 được ban hành đúng tiến độ và trình tự, thủ tục theo quy định.
5. Rà soát, đề nghị cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính (TTHC) được quy định tại văn bản của HĐND, UBND tỉnh ban hành liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các TTHC, 30% chi phí tuân thủ TTHC.
6. Phần đầu giảm thiểu hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn; thực hiện số hoá kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã đạt tỷ lệ tối thiểu là 80%.
7. Tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 80%.
8. Các cơ quan, đơn vị được kiện toàn theo quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn của xã, bảo đảm theo chủ trương “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”.
9. 100% các Phòng chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công, cơ quan, đơn vị thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.
10. 100% các Phòng chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công, cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- a. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ trong CCHC, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt gắn với nhiệm vụ thường xuyên, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện.
- b. Phân công rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Tăng cường trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, của cán bộ, công chức, viên chức trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c. Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ Hành chính công thường xuyên báo cáo việc thực hiện CCHC, qua đó kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt hạn chế, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

d. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân theo hướng đánh giá toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

đ. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, tinh thần trách nhiệm về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác CCHC đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã; tăng cường hiểu biết về CCHC, sự tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong triển khai CCHC và giám sát quá trình thực hiện CCHC đối với cơ quan hành chính nhà nước.

e. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC góp phần phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp.

2. Cải cách thể chế

a. Tiếp tục rà soát, xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách thuộc phạm vi quản lý nhà nước của xã, phù hợp với quy định của pháp luật Trung ương, của tỉnh và tình hình thực tế sau khi thực hiện mô hình địa phương 02 cấp.

b. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật theo hướng chặt chẽ, khoa học, hiện đại, chuyên nghiệp; tăng cường lấy ý kiến của các chuyên gia, các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường trách nhiệm của từng cơ quan và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

c. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

d. Thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời và công khai các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

đ. Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hằng năm tại địa phương. Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức và thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hoá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a. Thường xuyên rà soát, tham mưu cắt giảm tối đa và đơn giản hóa các TTHC, rút ngắn thời gian thực hiện nhằm cắt giảm chi phí, thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC; kiểm soát chặt chẽ việc công bố TTHC và xây dựng quy trình giải quyết TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

b. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công

theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử ban hành tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

c. Vận hành hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã và đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; tiếp tục thực hiện Kế hoạch triển khai mô hình thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi xã Nghĩa Sơn, phạm vi tỉnh Ninh Bình.

d. Hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã tham gia thực hiện TTHC trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

đ. Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tái sử dụng kết quả số hóa trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của UBND xã.

e. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Xử lý kịp thời, dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và cập nhật, công khai kết quả xử lý theo quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

a. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị phù hợp với quy định và thực tiễn của xã, sau khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

b. Kịp thời ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn cấp xã theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương.

c. Quản lý và sử dụng hiệu quả biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

d. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Công điện số 83/QĐ-TTg ngày 07/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; phân định thẩm quyền trong các ngành, lĩnh vực và các Nghị định của Chính phủ về phân cấp, phân quyền đối với các ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp; phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề về phân cấp, phân quyền.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Kịp thời rà soát, điều chỉnh, phê duyệt Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương sau khi sắp xếp, sáp nhập, tinh gọn tổ chức, bộ máy theo chủ trương của Đảng về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW. Thực hiện cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên

chức theo vị trí việc làm, nâng cao chất lượng đội ngũ; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế.

b. Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua các sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

c. Quan tâm giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức, bộ máy và tinh giản biên chế.

d. Tăng cường cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức; theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý; chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã; theo yêu cầu vị trí việc làm.

đ. Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên Hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo cơ sở dữ liệu “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”.

e. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đúng quy định về quy tắc ứng xử, quy chế văn hóa công sở; đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

a. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước, thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách.

b. Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công, quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước sau khi thực hiện mô hình địa phương 02 cấp.

c. Tiếp tục thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

d. Thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

a. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thúc đẩy Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nước các cấp có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và hội nhập quốc tế.

b. Tiếp tục hoàn thành xây dựng hạ tầng số và hệ thống dữ liệu mở, có khả năng chia sẻ và tích hợp đồng bộ, liên thông, hiện đại; 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ, văn bản điện tử ký số của các cơ quan, đơn vị được thực hiện trên nền tảng số đảm bảo tính thống nhất, tổng thể.

c. Triển khai, hoàn thiện các nền tảng dùng chung; xây dựng và phát triển kho dữ liệu điện tử; kết nối với hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu các các Bộ chuyên ngành.

d. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán ngân sách năm 2025 theo phân cấp hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

a. Tham mưu giúp UBND xã chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị.

b. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu chỉ đạo thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành; nội dung cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ.

c. Chủ động xây dựng chuyên mục về CCHC đặc biệt là cải cách TTHC, tăng cường các chuyên mục hướng dẫn thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến thiết yếu cho Nhân dân, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

d. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND xã tổ chức đánh giá, chấm điểm kết quả Chỉ số CCHC của xã theo hướng dẫn của UBND tỉnh; chủ động ban hành kế hoạch và tổ chức khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, làm cơ sở ban hành các biện pháp chỉ đạo, điều hành nâng cao hiệu quả CCHC và chất lượng phục vụ người dân.

đ. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về việc xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, trong đó tập trung các nhiệm vụ phát triển các nền tảng, cơ sở dữ liệu; phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức, nâng cao chất lượng, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

e. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh việc đề xuất, xây dựng sáng kiến, ứng dụng và nhân rộng các sáng kiến về CCHC mang lại hiệu quả cho hoạt động quản lý nhà nước.

f. Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thông tin, tuyên truyền về CCHC nhà nước, tình hình thực hiện CCHC nhà nước của xã.

g. Hàng quý, 06 tháng, cuối năm tổng hợp, xây dựng, trình UBND xã ban hành báo cáo kết quả công tác CCHC gửi Sở Nội vụ, UBND tỉnh theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

a. Chủ trì theo dõi, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công, trong đó tập trung các nhiệm vụ về chỉ đạo điều hành ngân sách nhà nước; thực hiện kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

b. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách xã, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí chi thường xuyên thực hiện Kế hoạch đúng quy định và lồng ghép trong các chương trình, đề án, kế hoạch khác của xã.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Chủ trì, theo dõi hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm phục vụ Hành chính công tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

Định kỳ báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện về UBND xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội xã) theo quy định.

4. Văn phòng HĐND-UBND

a. Chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về cải cách TTHC.

b. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

c. Chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về cải cách thể chế, trong đó chú trọng nhiệm vụ xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh, cấp xã đảm bảo kịp thời, quy trình theo quy định; tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; cập nhật kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Quan tâm, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác thông tin, truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC; chỉ đạo các thành viên, hội viên tích cực tham gia các nội dung nhằm đẩy mạnh CCHC trên địa bàn xã, góp phần hoàn thành tốt kế hoạch CCHC hằng năm của xã.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 của xã Nghĩa Sơn, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội xã) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng uỷ;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu VT, VHXH.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thành

